

Số: /QĐ-UBND Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
công trình: Đường giao thông từ thôn 2 xã Thọ Phú đi xã Thọ Thế,
huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/08/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Quyết định số 6174/QĐ-UBND ngày 03/08/2020 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế BVTC và dự toán công trình: Đường giao thông từ thôn 2 xã Thọ Phú đi xã Thọ Thế huyện Triệu Sơn;

Theo đề nghị của UBND xã Thọ Phú tại tờ trình số: 172/TTr- UBND ngày 10/9/2021 kèm theo hồ sơ báo cáo quyết toán và Tổ thẩm tra quyết toán huyện báo cáo số 387/BC-TTQT ngày 11/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Tên dự án, công trình hoàn thành: Đường giao thông từ thôn 2 xã Thọ Phú đi xã Thọ Thế huyện Triệu Sơn.

- Chủ đầu tư: UBND xã Thọ Phú.

- Địa điểm xây dựng: Xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn.

- Thời gian khởi công và hoàn thành:

+ Thời gian khởi công: Ngày 30/10/2020

+ Thời gian hoàn thành : Ngày 16/01/2021

Điều 2. Kết quả đầu tư hoàn thành.**1. Nguồn vốn đầu tư:***Đơn vị đồng*

| Nguồn vốn | Dự toán được duyệt | Giá trị phê duyệt quyết toán | Thực hiện | |
|--|----------------------|------------------------------|----------------------|---------------------|
| | | | Số vốn đã thanh toán | Còn được thanh toán |
| Tổng số | 2.489.865.567 | 2.383.658.000 | 2.185.000.000 | 356.485.000 |
| Từ nguồn vốn CT MTQG XD NTM | 1.800.000.000 | 1.800.000.000 | 1.800.000.000 | 0 |
| Ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác | 689.865.567 | 583.658.000 | 385.000.000 | 198.658.000 |

2. Chi phí đầu tư:*Đơn vị: đồng*

| Nội dung | Tổng dự toán được duyệt | Giá trị quyết toán |
|----------------------------------|-------------------------|----------------------|
| Tổng số | 2.489.865.567 | 2.383.658.000 |
| - Chi phí XL | 2.208.159.000 | 2.147.531.000 |
| - Chi phí quản lý dự án | 53.374.906 | 43.154.000 |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | 159.007.183 | 159.006.000 |
| - Chi phí khác | 33.967.451 | 33.967.000 |
| - Dự phòng | 35.357.027 | |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:**3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:** Không.**3.2. Chi phí không tạo nên tài sản:** Không.**4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:***Đơn vị đồng*

| Nội dung | Thuộc chủ đầu tư quản lý | | Giao cho đơn vị khác quản lý | |
|--------------------|--------------------------|--------------------------|------------------------------|--------------------------|
| | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi (nếu có) | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi (nếu có) |
| Tổng số | 2.383.658.000 | | | |
| 1. Tài sản cố định | 2.383.658.000 | | | |

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:**

Đơn vị đồng

| Nguồn vốn | Số tiền (đồng) | Ghi chú |
|--|----------------------|---------|
| Tổng số | 2.383.658.000 | |
| Từ nguồn vốn CT MTQG XDNTM | 1.800.000.000 | |
| Ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác | 583.658.000 | |

1.2. Công nợ:

Tổng các khoản Công nợ phải thu, phải trả tính đến thời điểm khóa sổ lập báo cáo quyết toán ngày 01/10/2021 là: 198.658.000 đồng

Trong đó:

- a. Các khoản phải thu : Ban quản lý dự án 1.846.000 đồng
- b. Khoản phải trả: 200.504.000 đồng
 - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Đại Phú Quân : 133.179.000 đồng
 - Chi phí thẩm định TK+DT : 237.000 đồng
 - Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại A&A (Khảo sát, lập BCKTKT): 4.340.000 đồng
 - Công ty cổ phần công nghệ xây dựng và thương mại Sao Việt (Thẩm tra thiết kế BVTC và DT): 7.140.000 đồng
 - Công ty TNHH tư vấn XD - TM Thành Mai (Giám sát XD công trình): 14.526.000 đồng
 - Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng và thương mại: Trường Lộc (Lập HSMT đánh giá HSĐT): 7.352.000 đồng
 - Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Phúc Lâm (Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu): 1.931.000 đồng
 - Công ty TNHH kiểm toán Thăng Long: 25.041.000 đồng
 - Tổ thẩm tra quyết toán huyện: 6.758.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

| Tên đơn vị tiếp nhận | Tài sản dài hạn/cố định (đồng) | Tài sản ngắn hạn (đồng) |
|----------------------|-----------------------------------|----------------------------|
| UBND xã Thọ Phú | 2.383.658.000 | |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Thọ Phú; và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT, Tổ TTQT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng